

KẾ HOẠCH

**Triển khai thi hành Nghị định số 71/2016/NĐ-CP
ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định thời hạn, trình tự,
thủ tục thi hành án hành chính và xử lý trách nhiệm đối với
người không thi hành bản án, quyết định của Tòa án**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1856/QĐ-BTP ngày 01 tháng 9 năm 2016
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và hiểu biết của người dân, doanh nghiệp về pháp luật thi hành án hành chính; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức triển khai thực hiện các quy định của Nghị định số 71/2016/NĐ-CP tại các cơ quan, đơn vị.

b) Triển khai kịp thời, thống nhất và hiệu quả các quy định về thời hạn, trình tự, thủ tục thi hành án hành chính và xử lý trách nhiệm đối với người không thi hành bản án, quyết định của Tòa án theo đúng quy định tại Nghị định số 71/2016/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

c) Đưa công tác theo dõi thi hành án hành chính của các cơ quan quản lý, cơ quan Thi hành án dân sự đi vào nền nếp, tạo cơ chế hỗ trợ hiệu quả đối với người dân trong việc yêu cầu cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức chấp hành nghiêm bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính.

2. Yêu cầu

a) Xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ, thời hạn hoàn thành, phân công nhiệm vụ, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thi hành Nghị định số 71/2016/NĐ-CP; bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả của các Bộ, Ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

b) Bảo đảm tính khả thi, hiệu quả nhằm đưa công tác thi hành án hành chính ngày càng đi vào nền nếp.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện các nội dung Nghị định số 71/2016/NĐ-CP đến các cơ quan, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân

1.1. Nội dung quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, bao gồm các quy định của Nghị định về: Trình tự, thủ tục thi hành án hành chính; trách nhiệm của người

đứng đầu, người đứng đầu cơ quan cấp trên trực tiếp của người phải thi hành án; các hình thức xử lý trách nhiệm đối với người không chấp hành bản án, quyết định của Tòa án; nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan trong thi hành án hành chính và các quy định khác của Nghị định.

1.2. Trách nhiệm thực hiện

a) Ở Trung ương:

- Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Cục Công nghệ thông tin, Báo Pháp luật Việt Nam thuộc Bộ Tư pháp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Nghị định trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp, Báo pháp luật Việt Nam và các hình thức khác phù hợp;

- Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự Bộ Tư pháp có văn bản triển khai thực hiện, chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ theo dõi thi hành án hành chính đối với các cơ quan thi hành án dân sự địa phương; Thủ trưởng các cơ quan thi hành án dân sự có trách nhiệm triển khai thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được quy định trong Luật tổ tụng hành chính năm 2015 và Nghị định số 71/2016/NĐ-CP;

- Tổ chức pháp chế các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ tham mưu giúp Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ tổ chức quán triệt, triển khai Nghị định đến các tổ chức, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ.

b) Ở địa phương: Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp tổ chức quán triệt, triển khai và tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị định số 71/2016/NĐ-CP đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn.

1.2. Thời gian thực hiện: Quý III + IV/2016 và các năm tiếp theo.

2. Tập huấn chuyên sâu Nghị định trong hệ thống THADS, lồng ghép với Hội nghị tập huấn chuyên sâu Luật tổ tụng hành chính năm 2015 cho đội ngũ Chấp hành viên đã được phê duyệt tại Quyết định số 459/QĐ-BTP ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp

2.1. Nội dung tập huấn: Bao gồm các nội dung quy định tại điểm 1.1, khoản 1 mục II Kế hoạch này và nội dung quy định trách nhiệm của cơ quan Thi hành án dân sự, Chấp hành viên trong công tác theo dõi thi hành án hành chính.

2.2. Đơn vị chủ trì: Tổng cục Thi hành án dân sự Bộ Tư pháp.

2.3. Đơn vị phối hợp: Vụ Pháp luật hình sự - hành chính; Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Học viện tư pháp và các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp.

2.4. Thời gian thực hiện: Quý IV/2016.

3. Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng các quy định liên quan bảo đảm triển khai thực hiện Nghị định số 71/2016/NĐ-CP

3.1. Nghiên cứu, tham mưu trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị về tăng cường công tác thi hành án dân sự, hành chính

a) Đơn vị chủ trì: Tổng cục Thi hành án dân sự Bộ Tư pháp

b) Đơn vị phối hợp: Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Vụ Pháp luật hình sự - hành chính, Văn phòng thuộc Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và các Bộ, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan

c) Thời gian thực hiện: Quý IV/2016.

3.2. Rà soát, sửa đổi, bổ sung các Thông tư, Quy chế, Quy định đã ban hành, bảo đảm đưa tiêu chí đánh giá cán bộ, xét thi đua, khen thưởng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý trong công tác thi hành án hành chính phù hợp với Điều 31 Nghị định số 71/2016/NĐ-CP

a) Trách nhiệm thực hiện: Đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ triển khai thực hiện

b) Thời gian thực hiện: Quý IV/2016.

3.3. Ban hành Quy chế đăng tải công khai thông tin về việc không chấp hành án theo quy định tại Điều 30 Nghị định số 71/2016/NĐ-CP

a) Đơn vị chủ trì: Tổng cục Thi hành án dân sự Bộ Tư pháp

b) Đơn vị phối hợp: Cục Công nghệ thông tin và các cơ quan, đơn vị có liên quan

c) Thời gian thực hiện: Quý IV/2016.

4. Bảo đảm biên chế, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc cho công tác quản lý nhà nước, theo dõi thi hành án hành chính

4.1. Nội dung: Rà soát, đánh giá nguồn lực hiện có của Tổng cục Thi hành án dân sự, các cơ quan Thi hành án dân sự trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được Luật tố tụng hành chính và Nghị định số 71/2016/NĐ-CP giao; trên cơ sở đó tham mưu cho cơ quan có thẩm quyền bảo đảm biên chế, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước, theo dõi thi hành án hành chính.

4.2. Đơn vị chủ trì: Tổng cục Thi hành án dân sự Bộ Tư pháp.

4.3. Đơn vị phối hợp: Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính thuộc Bộ Tư pháp, các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

4.4. Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Báo cáo tình hình, kết quả 06 tháng, hàng năm và đột xuất về công tác thi hành án hành chính

5.1. Trách nhiệm thực hiện: Tổng cục Thi hành án dân sự giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp tổng hợp, xây dựng Báo cáo Chính phủ về tình hình, kết quả công tác thi hành án hành chính.

Đề nghị Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao tại Nghị định số 71/2016/NĐ-CP báo cáo tình hình, kết quả công tác thi hành án hành chính trong phạm vi Bộ, ngành, địa phương mình gửi về Bộ Tư pháp để tổng hợp chung báo cáo Chính phủ.

5.2. Thời gian thực hiện:

- Đối với Báo cáo 06 tháng: Đề nghị gửi về Bộ Tư pháp trước ngày 15 tháng 4 hàng năm (số liệu báo cáo tính từ ngày 01 tháng 10 của năm trước liền kề đến hết ngày 31 tháng 3 của năm báo cáo);

- Đối với Báo cáo năm: Đề nghị gửi về Bộ Tư pháp trước ngày 15 tháng 10 hàng năm (số liệu báo cáo tính từ ngày 01 tháng 10 của năm trước liền kề đến hết ngày 30 tháng 9 của năm báo cáo).

6. Tổ chức sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện Nghị định số 71/2016/NĐ-CP

6.1. Trách nhiệm thực hiện: Các Bộ, ngành, địa phương trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn tổ chức sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện Nghị định trong phạm vi Bộ, ngành, địa phương mình.

Bộ Tư pháp (Tổng cục Thi hành án dân sự) tham mưu, giúp Chính phủ tổ chức sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện Nghị định trên phạm vi cả nước.

6.2. Thời gian thực hiện: Tổ chức sơ kết vào năm 2019 và tổng kết vào năm 2021.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 71/2016/NĐ-CP trong phạm vi của Bộ, ngành mình theo Kế hoạch này, đồng thời phối hợp với Bộ Tư pháp trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

2. Đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 71/2016/NĐ-CP trong phạm vi của địa phương mình theo Kế hoạch này, đồng thời phối hợp với Bộ Tư pháp trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

3. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, tổ chức pháp chế các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Giám đốc Sở Tư pháp; Cục trưởng Cục THADS các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm thực hiện, tham mưu thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động cụ thể được giao tại Kế hoạch này. Quá trình triển khai thực hiện ưu tiên tập trung nguồn lực và tổ chức thực hiện dưới các hình thức phù hợp để bảo đảm về tiến độ, chất lượng và hiệu quả triển khai thực hiện Nghị định.

4. Giao Tổng cục Thi hành án dân sự Bộ Tư pháp làm đầu mối theo dõi thực hiện Kế hoạch này; có trách nhiệm thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch, kịp thời tổng hợp tình hình thực hiện và đề xuất phương án xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Kế hoạch, báo cáo Lãnh đạo Bộ Tư pháp xem xét, quyết định.

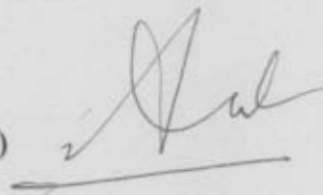
5. Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động cụ thể tại Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán kinh phí, gửi Vụ Kế hoạch - Tài chính để thẩm định, tổng hợp và báo cáo Lãnh đạo Bộ phê duyệt.

Vụ Kế hoạch - Tài chính bảo đảm kinh phí, hướng dẫn lập dự toán và thực hiện thanh quyết toán theo quy định đối với các nhiệm vụ do các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp chủ trì triển khai thực hiện./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

(Đã ký)



Trần Tiến Dũng